TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 03/2026/HNGĐ-ST
Ngày 08/01/2026
(Tranh chấp ly hôn)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14-ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Th
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành V
Bà Nguyễn Thị H

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn T– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Như Mai Tr- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 151/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc *"Ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Hà Vũ L, sinh năm 1996 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)
Nơi cư trú : Ấp 3B, xã Tân Hoà, thành phố Cần Thơ

Bị đơn : Bà Điểu Thị Diễm T, sinh năm 1995 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)
Nơi cư trú : Ấp Lộc Thuận 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Hà Vũ L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Vũ L và bà Điểu Thị Diễm T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, đến năm 2018 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cũ. Trước khi chung sống chúng tôi có thời gian quen nhau 01 năm. Vợ chồng sống không hạnh phúc luôn phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ tháng 7 tháng 8 năm 2023 cho đến nay . Hiện nay vợ chồng không thể chung sống với nhau nữa nên ông Linh làm đơn xin ly hôn với bà Điểu Thị Diễm T .

- Về con chung : Vợ chồng có con chung 01 con tên Hà Gia B, sinh ngày 15/02/2016, hiện nay con đang ở với bà Thu tại thôn Lộc Thuận 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai, khi ly hôn tôi đồng ý để cô Thu nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ngoài ra chúng tôi không nhận ai làm con nuôi, hiện nay bà Thu không có thai .

- Về tài sản : Vợ chồng không có tài sản chung .

- Về nợ : Hiện nay vợ chồng không nợ ai, và vợ chồng cũng không cho ai vay nợ.

Bị đơn bà Điểu Thị Diễm T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Điểu Thị Diễm T và ông Hà Vũ L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, đến năm 2018 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cũ. Trước khi chung sống chúng tôi có thời gian quen nhau 01 năm. Sau khi vợ chồng về chúng sống tại thôn Lộc Thuận 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai .Vợ chồng sống không hạnh phúc luôn phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng sống ly thân từ tháng 8 năm 2023 cho đến nay . Hiện nay vợ chồng không thể chung sống với nhau nữa nên ông Hà Vũ L làm đơn xin ly hôn bà Điểu Thị Diễm T đồng ý ly hôn.

- Về con chung : Vợ chồng có con chung 01 con tên Hà Gia B, sinh ngày 15/02/2016, hiện nay con đang ở với bà Thu tại thôn Lộc Thuận 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai, khi ly hôn bà Thu nhận nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ngoài ra chúng tôi không nhận ai làm con nuôi, hiện nay bà Thu không có thai .

- Về tài sản : Vợ chồng không có tài sản chung .

- Về nợ : Hiện nay vợ chồng không nợ ai, và vợ chồng cũng không cho ai vay nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Đồng Nai phát biểu ý kiến:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự .

- Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 14 không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hà Vũ L.

+ Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Hà Vũ L được ly hôn với bà Điểu Thị Diễm T .

+ Về con chung : Giao con tên Hà Gia B, sinh ngày 15/02/2016 cho bà Thu chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thoả thuận đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét.

+ Về án phí các đương sự chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Ông Hà Vũ L có đơn khởi kiện ly hôn với bà Điểu Thị Diễm T tại Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đồng Nai để giải quyết theo thẩm quyền. Xét thấy bà Thu có nơi cư trú tại

thôn Lộc Thuận 9, xã Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 - Đồng Nai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Ông Hà Vũ L và bà Điểu Thị Diễm T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015 đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cũ là hợp pháp.

Theo đơn khởi kiện thì ông Hà Vũ L vợ chồng sống không hạnh phúc nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng sống ly thân từ tháng 7 tháng 8 năm 2023 cho đến nay, thời gian ly thân kéo dài nên ông Linh làm đơn xin ly hôn với bà Điểu Thị Diễm T, bà Thu xác nhận thời gian chung sống như ông Linh trình bày hiện nay ông Linh làm đơn ly hôn bà Thu đồng ý ly hôn .

Như vậy, xét tình trạng hôn nhân giữa ông Hà Vũ L và bà Điểu Thị Diễm T đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho ông Hà Vũ L được ly hôn với bà Điểu Thị Diễm T .

+ *Về con chung:* Vợ chồng có con chung 01 con tên Hà Gia B, sinh ngày 15/02/2016, khi ly hôn bà Thu nhận nuôi con, ông Linh đồng ý hội đồng xét xử ghi nhận, về cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thoả thuận đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận.

+ *Về tài sản chung:* Vơ chồng không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ *Về nợ chung:* Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, ông Hà Vũ L phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng).*

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Đồng Nai là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng : Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a, b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự .

- Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hà Vũ L.

Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Hà Vũ L được ly hôn với bà Điểu Thị Diễm T .

Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự như sau : Giao con tên Hà Gia B, sinh ngày 15/02/2016 cho bà Điểu Thị Diễm T chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con vợ chồng tự thoả thuận .

Về tài sản và nợ: Vợ chồng không có tài sản chung

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí : Ông Hà Vũ L phải chịu số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 14, tỉnh Đồng Nai theo biên lai thu tiền số: 0005474 ngày 27/10/2025.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u> :
-TAND tỉnh Đồng Nai
-VKS khu vực 14
- Các đương sự.
- Phòng THA khu vực 14
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Th